TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 25/2024/QĐST -HNGĐ	*Tuy An, ngày 15 tháng 02 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 18/2024/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024 giữa;

Nguyên đơn: Anh Đặng Đức T, sinh năm 1987.

Bị đơn: Chị Trương Thị Mỹ H, sinh năm 1983.
Đồng cư trú: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Anh Đặng Đức T và chị Trương Thị Mỹ H

2**. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Trương Thị Mỹ H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu Đặng Trương S, sinh ngày 27/9/2009 và Đặng Trương S1, sinh ngày 21/8/2013, anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu, mỗi tháng 1.000.000 đồng x 2 cháu = 2.000.000 đồng/ tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 02/2024, cho đến khi phát sinh một trong các trường hợp quy định tại điều 118 Luật hôn nhân gia đình thì chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được quyền cản trở, khi cần thiết các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn anh T thỏa thuận chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ- ST và 150.000 đồng án phí DSST về phần cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số: 010623 ngày 11/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS huyện T;
- VKSND huyện T;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Văn Bình